

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 522/2020/HS-ST  
Ngày 22 - 12 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Ngọc
2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020 tại Hội trường A Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 475/2020/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 535/2020/QĐXXST-HS ngày 07/12/2020 đối với các bị cáo:

1. Phạm Trường S, sinh năm 1990 tại tỉnh Cà Mau; thường trú: Ấp K9, xã B, huyện B, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Nuôi tôm; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phạm Văn B và con bà Nguyễn Thị P; bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là thứ 3; tiền sự, tiền án: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 18/8/2020, có mặt.

2. Phạm Phước V, sinh năm 1994 tại tỉnh Cà Mau; thường trú: Ấp K9, xã B, huyện B, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phạm Văn B và con bà Nguyễn Thị P; bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là thứ 4; tiền sự, tiền án: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 18/8/2020, có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo V, S:* Ông Trịnh Hồng Q – Luật sư thuộc văn phòng luật sư C thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Trần Hữu P, sinh năm 1966; thường trú: 36/4 khu phố T, phường T, Thành phố K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Anh Đỗ Hồng T, sinh năm 1988; thường trú: 203/22 khu phố 2, phường M, Thành phố M, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

*Người chứng kiến*

1. Ông Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1972, vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Hoàng Cẩm L, sinh năm 1994, vắng mặt.

3. Anh Lê Minh H, sinh năm 2000, vắng mặt.

4. Anh Lê Hoàng Anh H1, sinh năm 2001, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Phạm Phước V, Phạm Trường S là anh em ruột. Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 18/8/2020, V, S ăn uống (nhậu) với một số bạn, sau đó anh Lê Hoàng T (anh rể V) điện thoại nhờ V đi đón cháu Lê Phạm Hải Đ (con anh T) đang học tại trường tiểu học Kim Đồng địa chỉ khu phố Trung Thắng, phường Bình Thắng, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. V điều khiển xe mô tô biển số 71B3-039.64 đến đón cháu Đ. Khi đến V được cháu Đ cho biết có bạn trong trường chửi cháu “ngu như bò”. V lớn tiếng chửi bới, yêu cầu nhà trường tìm phụ huynh của cháu đã chửi Đ để V nói chuyện. Lúc này bảo vệ của trường anh Nguyễn Thanh T1 và cô giáo Nguyễn Hoàng Cẩm L ra khuyên can nhưng V vẫn tiếp tục chửi bới, thách thức đòi đốt trường. Sau đó V chở cháu Đ về, trên đường về anh T điện thoại cho V nói “đến trường la lòi chửi thề”, V chở cháu Đ quay lại trường, tiếp tục chửi bới thô tục. Anh T1 gọi điện thoại cho anh Trương Hữu P là tổ trưởng tổ dân phố đến giải quyết, anh P đến đồng thời điện thoại cho lực lượng Công an phường Bình Thắng đến can thiệp. Khi đến trường Kim Đồng chứng kiến việc V chửi lớn tiếng làm mất trật tự, anh P đến chỗ V khuyên và giải thích nhưng V không nghe. V hỏi anh P “mày là thằng nào”, anh P trả lời “tôi là tổ trưởng tổ dân phố ở đây” V không chịu ra về thách thức anh P và tiếp tục chửi. Khoảng 5 phút sau, anh Đỗ Hồng T là Công an phường Bình Thắng được ban chỉ huy Công an phường Bình Thắng cử đến giải quyết vụ gây mất trật tự nên điều khiển xe mô tô công vụ đến. Khi đến nơi, anh T nhìn thấy V đang chửi cô giáo L và anh T1 bảo vệ nên đến khuyên can thì V tiếp tục chửi thề và nói “sẽ cắt cổ thằng cảnh sát này”, “Cháu tao mà bị tổn thương tinh thần thì tao giết mày”, “ĐM mày” và lao đến đòi đánh anh T nhưng được anh P can ngăn và gạt tay V ra. V dùng tay đánh 01 cái vào mặt anh P. Sau đó V tiếp tục chửi tục đồng thời điện thoại cho Phạm Trường S đến. Khi đến nơi, S chửi tục “ĐM thằng cảnh sát cơ động này, tao móc mắt mày”, chửi anh P. Anh T điện thoại về Công an phường yêu cầu thêm lực lượng đến hỗ trợ. Khi lực lượng dân quân phường Bình Thắng gồm các anh Lê Minh H, anh Lê Hoàng Anh H1 đến, lúc này anh T yêu cầu V và S về Công an phường làm việc nhưng cả hai không chấp hành mà xô đẩy lại lực lượng công an. S chạy ra ngoài cổng trường la lên “tao chém chết mày, tụi bay ngon đời tao, thằng T tao chém mày, tao chém chết tụi bay xong tao về quê”. Anh T vào không chế S thì bị S giật bằng

tên anh T rồi cầm bảng tên đâm vào tay anh T nhiều cái. Anh T giữ tay để lấy bảng tên nhưng bị S bóp cong bảng tên và vút xuống lỗ cống thoát nước. V xông đến xô đẩy với lực lượng dân phòng để giải cứu S nhưng bị khống chế đưa về Công an phường Bình Thắng làm việc sau đó V, S bị lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 31/GCN ngày 19/8/2020 của Trung tâm y tế Thành phố Dĩ An xác nhận anh Đỗ Hồng T bị thương tích sau:

+ Vết xước khoảng 3cm ở mặt lưng - 1/3 giữa cẳng tay trái; Vết xước ngón 1 bàn tay trái # 2cm; Vết xước ngón 4 bàn tay trái # 2mm; Vết xước mu bàn tay trái # 2mm.

Kết quả khám tại Trung tâm y tế Thành phố Dĩ An anh Trương Hữu P bị thương tích: Tồn thương nông của môi và khoang miệng (T).

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30, màu xanh dương, 01 xe mô tô hiệu Exciter màu đỏ, đen biển số 71B3-03964, số máy G3D4E357656, số khung 0610GY340735 của Phạm Phước V. 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A8+ màu vàng gold, có vỏ ốp lưng bằng nhựa màu trắng của Phạm Trường S. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại cho V và S do không liên quan đến việc phạm tội.

+ 01 USB lưu trữ đoạn Clip ghi lại hành vi chống người thi hành công vụ (lưu trong hồ sơ). 01 bảng tên bằng kim loại, có in chữ màu vàng tên Đỗ Hồng T, chữ số 408-474 màu vàng (bị bể cong) đã trả lại cho anh T.

Đối với hành vi gây mất trật tự công cộng của Phạm Phước V và Phạm Trường S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Dĩ An đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V, S mỗi người số tiền 2.500.000 đồng theo điểm h, khoản 3, điều 5, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Về dân trách nhiệm dân sự: Anh Trương Hữu P, anh Đỗ Hồng T không yêu cầu bị cáo V, S bồi thường thiệt hại.

Cáo trạng số 509/CT – VKS ngày 09 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Phạm Phước V, Phạm Trường S về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ:

+ Khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo V từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

+ Khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo S từ 07 tháng đến 10 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo V, S: Thống nhất cáo trạng truy tố, luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, ngoài tình tiết giảm nhẹ như đại diện Viện kiểm sát viện dẫn điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội

đồng xét xử xem xét các bị cáo nhất thời phạm tội, phạm tội trong hoàn cảnh say rượu không làm chủ được bản thân, các bị cáo có nhân thân tốt, gia đình có công với cách mạng, bản thân các bị cáo cũng tham gia nghĩa vụ quân sự đóng quân ở ngoài biển đảo bảo vệ tổ quốc. Đề nghị áp dụng thêm điểm h, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

Bị cáo V, S không tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo Phạm Phước V, Phạm Trường S: Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, bản ảnh cắt ra từ Clip thu giữ, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản lấy lời khai bị cáo V, S thể hiện. Ngày 18/8/2020 tại trường tiểu học Kim Đồng địa chỉ khu phố Trung Thắng, phường Bình Thắng, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Bị cáo V, S có hành vi chửi, đe dọa, xô đẩy, đánh anh Trần Hữu P, Đỗ Hồng T là tổ trưởng tổ dân phố, Công an phường Bình Thắng đến giải quyết việc V, S gây rối trong trường học. Hành vi trên của bị cáo V, S đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ”, được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 509/CT-VKS ngày 09/11/2020 của Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V, S không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết trên được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt thể hiện không có tiền án, tiền sự, các bị cáo nhất thời phạm tội

[2] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo V, S phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 3 năm tù, các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ, thông qua đó xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công. Việc làm trên còn ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn cho xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giảm đơn, do không có sự bàn bạc, phân công nhau thực hiện, trong vụ án bị cáo V, S cùng

thực hiện với vai trò thực hành. Tuy nhiên xem xét vai trò bị cáo V giữ vai trò chính, tham gia từ đầu, do vậy mức hình phạt bị cáo V cao hơn so với S

[4] Đối với bài bào chữa của luật sư cho bị cáo V, S đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo phù hợp một phần quan điểm của Hội đồng xét xử vì vậy được chấp nhận. Đối với việc áp dụng điểm h, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo không phù hợp vì vậy không được chấp nhận.

[5] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt bị cáo V, S phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[6] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo V, S phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Phước V, Phạm Trường S phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

1.1 Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Phước V 10 (mười) tháng tù.

1.2 Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Trường S 08 (tám) tháng tù.

Thời hạn tù đối với bị cáo V, S tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 18/8/2020.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14

Bị cáo Phạm Phước V, Phạm Trường S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng

cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- VKSND Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Chi cục THA dân sự Thành phố;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- VKSND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; người tham gia tt;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Linh**